

Số: 14 /2018/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 09 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư;
Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 428/TTr-SXD ngày 23 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Khoản 6 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“6. Đối với các dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định những nội dung khác của báo cáo nghiên cứu khả thi dự án (không thuộc thẩm quyền của sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành);

b) Rà soát sự phù hợp với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối các nguồn vốn của các dự án từ nhóm B trở xuống trên địa bàn tỉnh (trừ báo cáo kinh tế kỹ thuật do phòng chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện);

c) Phê duyệt chủ trương phát sinh đối với các dự án do UBND tỉnh quyết định đầu tư khi việc phát sinh này không dẫn đến phải điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng, không vượt tổng mức đầu tư xây dựng công trình đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; phê duyệt thiết kế, dự toán phát sinh trong trường hợp này”.

2. Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Có chức năng là cơ quan chuyên môn về xây dựng quản lý các dự án đầu tư công có cấu phần xây dựng trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực xây dựng công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, công nghiệp nhẹ, công trình giao thông trong đô thị trừ công trình đường sắt, cầu vượt sông và đường quốc lộ; công nghiệp vật liệu xây dựng (nhà máy sản xuất xi măng và công trình sản xuất khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định tại Khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản năm 2010) như sau:

a) Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước

Chủ trì thẩm định các dự án nhóm B, dự án nhóm C trên địa bàn tỉnh (trừ các báo cáo kinh tế kỹ thuật do phòng chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện); đồng gửi kết quả thẩm định cho chủ đầu tư cùng với Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định; tổng hợp kết quả thẩm định và trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án.

Chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước hoặc dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình từ cấp II trở xuống trên địa bàn tỉnh trừ các báo cáo kinh tế kỹ thuật do phòng chuyên môn về xây dựng cấp huyện thực hiện.

b) Dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách

Chịu trách nhiệm thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng làm cơ sở để người quyết định đầu tư phê duyệt tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể như sau:

Chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở các dự án nhóm B, dự án nhóm C trên địa bàn tỉnh; đồng gửi kết quả thẩm định cho chủ đầu tư cùng với Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước hoặc dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh.

c) Dự án sử dụng nguồn vốn khác

Chịu trách nhiệm thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công làm cơ sở để người quyết định đầu tư, chủ đầu tư phê duyệt, thẩm định tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể như sau:

Chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở các công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh trừ các dự án do Ban quản lý Khu kinh tế thẩm định.

Chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế 2 bước, dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật) của công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh trừ các công trình do Ban quản lý Khu kinh tế thẩm định”.

3. Khoản 2 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Có chức năng là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các dự án đầu tư chuyên ngành thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tại Mục V Phụ lục I của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng”.

4. Bổ sung khoản 5 vào Điều 8 như sau:

“5. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan (nếu có, tùy thuộc vào nội dung, tính chất của dự án) thẩm định dự toán ĐTM trình UBND tỉnh phê duyệt đối với các hồ sơ ĐTM thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường.”

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 và bổ sung Khoản 6 vào Điều 10 như sau:

“3. Chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở các công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III sử dụng nguồn vốn khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

6. Chủ trì thẩm định thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế 2 bước, dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật) công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và

an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp III sử dụng nguồn vốn khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 3 và Khoản 4 Điều 14 như sau:

“c) Giao phòng chuyên môn về xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật có tổng mức đầu tư dưới 10 tỷ đồng do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư và gửi kết quả thẩm định cho chủ đầu tư cùng với Phòng Tài chính – Kế hoạch theo quy định; tổng hợp kết quả thẩm định và trình UBND cấp huyện phê duyệt đối với dự án do UBND cấp huyện quyết định đầu tư.

4. Giao phòng chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình đối với các dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc mọi lĩnh vực xây dựng chuyên ngành có tổng mức đầu tư dưới 10 tỷ đồng do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư”.

7. Sửa đổi, bổ sung Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 3 Điều 16 như sau:

“a) Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước

Chủ trì thẩm định, phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư đối với các dự án nhóm B, C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Hoàn chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi theo kết quả thẩm định của cơ quan thẩm định dự án và ý kiến của cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công theo phân cấp, gửi đến cơ quan chủ trì thẩm định dự án để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trình sở quản lý công trình xây dựng (CTXD) chuyên ngành hoặc phòng chuyên môn về xây dựng cấp huyện (đối với báo cáo kinh tế kỹ thuật có tổng mức đầu tư dưới 10 tỷ đồng do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư) thẩm định và người quyết định đầu tư của dự án phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước và dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật).

Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công trong trường hợp thiết kế ba bước.

Đối với phân phát sinh khối lượng xây dựng: Trình người quyết định đầu tư phê duyệt chủ trương phát sinh; tổ chức lập hồ sơ thiết kế và dự toán xây dựng phát sinh trình sở quản lý CTXD chuyên ngành hoặc phòng chuyên môn về xây dựng cấp huyện thẩm định; trình người quyết định đầu tư phê duyệt hồ sơ thiết kế và dự toán xây dựng phát sinh. Đối với các dự án do UBND tỉnh quyết định đầu tư, trình Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt chủ trương phát sinh, thiết kế và dự toán xây dựng phát sinh khi việc phát sinh này không dẫn đến phải điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng, không ảnh hưởng đến an toàn chịu lực của công trình, không vượt tổng mức đầu tư xây dựng công trình đã được người quyết định đầu tư phê duyệt.

Trình người quyết định đầu tư phê duyệt chủ trương điều chỉnh thiết kế khi việc điều chỉnh này dẫn đến phải điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng.

Trình sở quản lý CTXD chuyên ngành hoặc phòng chuyên môn về xây dựng cấp huyện thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh khi việc điều chỉnh này dẫn đến phải điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng, ảnh hưởng đến an toàn chịu lực của công trình, làm vượt tổng mức đầu tư hoặc vượt dự toán xây dựng công trình đã được người quyết định đầu tư phê duyệt; đồng thời phải có trách nhiệm trình người quyết định đầu tư phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh. Các trường hợp điều chỉnh khác chủ đầu tư tự quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định điều chỉnh của mình. Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo người quyết định đầu tư về nội dung điều chỉnh thiết kế xây dựng do mình quyết định thực hiện.

b) Đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách

Trình sở quản lý CTXD chuyên ngành thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, dự án nhóm C đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Trình sở quản lý CTXD chuyên ngành thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước và dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật) đối với các công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh.

Trình người quyết định đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng trong trường hợp thiết kế ba bước.

Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công trong trường hợp thiết kế 3 bước và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước và dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật).

Trình người quyết định đầu tư phê duyệt chủ trương phát sinh; tổ chức lập hồ sơ thiết kế và dự toán xây dựng phân phát sinh trình sở quản lý CTXD chuyên ngành thẩm định.

Trình người quyết định đầu tư phê duyệt chủ trương điều chỉnh thiết kế khi việc điều chỉnh này dẫn đến phải điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng.

Trình sở quản lý CTXD chuyên ngành thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh khi việc điều chỉnh này dẫn đến phải điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng, ảnh hưởng đến an toàn chịu lực của công trình, làm vượt tổng mức đầu tư hoặc vượt dự toán xây dựng công trình đã được người quyết định đầu tư phê duyệt.

Phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng phát sinh, điều chỉnh sau khi hồ sơ đã được sở quản lý CTXD chuyên ngành thẩm định.

c) Đối với dự án sử dụng vốn khác

Trình sở quản lý CTXD chuyên ngành thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh trừ các dự án do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh thẩm định.

Trình sở quản lý CTXD chuyên ngành thẩm định thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế 3 bước), thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế 2 bước và dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật) đối với các công trình nhà ở có quy mô dưới 25 tầng chiều cao không quá 75 m; công trình công cộng, công trình xây dựng có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với công trình cấp II, cấp III trên địa bàn tỉnh” trừ các công trình do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh thẩm định”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước và các Sở: Tài chính, Công Thương, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế cùng với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này đối với những nội dung do ngành quản lý.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Kho bạc Nhà nước; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Tây Ninh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2018./.

Nơi nhận: *ly*

- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế - Bộ KH và ĐT;
- Cục KT VB-BTP;
- Đoàn ĐBQH tỉnh TN;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

42

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng